

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 1300	1500
Sáu tháng 700	750
Ba tháng 350	375

Mua bán phải trả tiền trước.
Theo và ngoài các chợ, TRẦN ĐÌNH-PHIÊN, 41 đường quốc lộ, việc riêng tin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chữ-Nôm của Chữ
HỮN - THÚC - KHANG

Qua - lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chữ-Nôm của Chữ
ĐƯỜNG-ĐÔNG-BA, Đ

Qua - lý, chữ-Nôm của Chữ
ĐƯỜNG-ĐÔNG-BA, Đ

Thấy không có
nhứt định, ai
hay thì mình
dùng làm thầy.
人無常師
主善爲師

ĐÁ RẰNG ẬU-HÓA SAO CÒN CỨ' CHỊU ẬNH HƯỜNG CỦA NƯỚC TÀU ?

Ở bên A - động ta, nước Tàu là một nước lớn, đất rộng người nhiều, văn minh phát đạt lại rất sớm, nghiêm phiến làm chủ nhân ông trên vùng đất lực này đã mấy ngàn năm. Các nước chung quanh từ văn hóa chánh trị cho đến nghề nghiệp kỹ xảo, trăm việc thấy đều bắt chước theo người Tàu. Nước Nhật - bản cách riêng ngoài biển mà cũng học văn tự của Tàu, nước Xiêm-la theo văn hóa Ấn-độ mà ngày xưa cũng đứng hàng phiến thuộc. Nước ta địa thế đã giáp gần một bên, già đi đồng chủng đồng văn, trăm đều quan hệ, nên cũng không thể tránh đi đâu được, đó là lẽ tự nhiên. Song ta thử xét trên lịch sử thì mình học theo Tàu, không phải phục thuộc theo họ mà cốt học cái hay của họ, động mà lo nên tự lập của mình. Khi mình đã đủ sức tự lập rồi thì xử mình mình ở, nước mình mình trị. Dầu trên biểu diện có cái tên xưng thần phụng cống, chẳng qua ba năm một kỳ, sử thần qua lại, để tỏ tình bang giao thân thiện mà thôi; nếu như họ có ý xâm lấn cưỡng bức gì, thì mình tức khắc dùng võ lực mà đối phó. Xem như ông Lý-thường-Kiệt đánh Tống, Trần-hưng-Đạo đánh Nguyên, đời Lê đuổi quân Minh, đời Quang-Trung đuổi quân Thanh, thì đủ rõ. Song đó là về thời đại quá khứ rồi.

Từ có nước Pháp bảo hộ đến nay, cái giấy liên lạc với Tàu đã đứt hẳn, người Tàu không nhận mình là nước phục thuộc của họ mà người mình cũng xa hẳn người Tàu ra, không có những chuyện qua lại giao hảo như trước. Như nói hay đầu học đó, cốt để lo lấy việc mình thì ngày-xưa người Tàu hay nên mình học Tàu, ngày nay người Tây là người để xướng dẫn quyền, phát minh những thuyết tự do bình đẳng, dầu cho nước Tàu cũng còn học theo, mà sao mình không học theo? Đáng lẽ ra người Pháp ở chung với mình, về đường Âu hóa, trăm đều hay mới, mình bước trước người Tàu mới phải. Thế mà xét trong sự thực thì bất kỳ cái gì, cũng sự lại sau lưng người Tàu. Sự lại đó, kể thì đó cho không có quốc quyền, người thì qui lợi cho

đất hẹp dân nghèo; ta cũng cương cho là có cơ, không lấy làm lạ. Có một điều lạ nhứt là trong tư tưởng học thuyết, cùng tinh thần tin tưởng là cái chỗ tự do đặc biệt về trong não của mỗi người, không có cái gì ngăn đón mà người mình nhứt định cứ ngồi ngóng theo người Tàu; đều gì mà họ xướng rằng nên theo thì mình phụ họa ngay, còn đều gì hiện ở thế giới ngày nay, ai cũng cho là việc lành việc tốt, mà họ chưa hề mui nói rằng, « việc ấy nên theo », thì dầu trăm ngàn đời nữa người mình cũng không ai dám xướng lên rằng « nên theo ». Cái tánh nô-lệ đặc biệt của người mình đối với người Tàu, thật có gốc sâu rễ bền mà khó làm cho tiêu mất đi được, xin kể mấy điều sau này:

Từ Âu-hóa truyền sang Á-đông đến nay, Nhật - bản thì khảng khái làm cuộc duy tân, không thêm đếm xỉa gì đến nước Tàu nữa; Xiêm - la thì cũng lo bề tự tôn, tự mở riêng một đường giao thông, trực tiếp luôn với người Âu-tây mà sửa sang công việc ngoại giao nội trị; còn nước mình thì đi Yên - kinh, đi Hương-cảng, cứ chăm chăm hỏi ý kiến Tàu (cuối Triều Tự-Đức). Đó là một khoảng; mãi mãi cho đến sau này, người Tàu bỏ bắt cổ đòi khoan cử thì người mình mới bắt chước bỏ bắt cổ đòi khoan cử; người Tàu học sách tây, người mình mới học sách tây. Nhưng đó còn là việc những người đương cuộc. Nay thử xét trong sĩ phu cùng dư luận thì đại khái cũng dựa hơi mũi của người Tàu: người Tàu nói dân quyền, người Tàu nói cách mạng, mình mới nói cách mạng, cho đến liên Nga cộng sản gì gì nữa, cũng nhứt định người Tàu bước trước mà mình mới chổng đầu theo sau, như gần đây câu chuyện bỏ âm lịch mà cũng đợi lệnh người Tàu, viện cái chứng cứ đó mà sau mới dám xướng (không phải nói đều đó là không hay, cốt nói cái nào bắt chước Tàu đó thôi).

Xem những điều kể trên thì rõ cái cốt tư tưởng của người mình, gần như đã bị cái hấp lực của người Tàu bao bọc ràng buộc mà không sao tự thoát được. Đương thời đại lữ ngưỡng tự do, cạnh tranh

LÀU CAO NHỰT trong thế - giới

Văn-nhan bên Á-đông ta thường hay có cái ảo tưởng, dầu là việc không có mà trong não cũng là ra một cái cảnh giới vĩ đại trang-hoàng: như nói nhà muôn gian của Đế-Phủ, lầu trăm, thướt của Triều-nguyên-Loong, v. v. ... đều là lời thí dụ, công hy-vọng trống mà thôi, chứ chưa từng thấy có thực sự.

Ngày nay khoa học phát-minh, cách kiến-trúc một ngày một mới, chuyện ảo tưởng đời xưa, lần lần thấy hiện ra thực tế. Nước Mỹ trước đã có lầu cao 56 tầng, 68 tầng, kể đã hùng vĩ không đâu sánh kịp. Nay ở thành Nữu-uớc, Công-ty Nông-dân ngăn-bàng, mới xây một số nhà lầu cao đến 71 tầng, cao hơn một chút bằng hàng-phố 025 thước, ở giữa xu-vực ngân hàng chợ Nữu-uớc. Các tài liệu xây-phần nhiều là đá vôi. Cái tháp trên, từ tầng thứ 50 trở lên, lần lần xây nhỏ lại. Chính trên chốt đặt một cái trái đèn (đèn) ở ngang rộng 15 thước Anh, soi xa đến mấy dặm, trông lên sang như ban ngày. Điện tích kho bãi, 1200000 mét vuông, là một công nghiệp đặt ở tầng thứ nhứt. Nền nhà lầu ấy, đầu tháng 2 năm nay đã thành; còn công việc kiến-trúc, họ đã dự trù đến đầu năm sau thì lầu ấy hoàn thành cả.

Nghe mà nực cười: Trời sinh loài người, dầu đen màu đỏ, ai cũng như vậy cả, thế mà có người nhào trên lầu 71 tầng kia, lại có người không nhào mà ở, nhưng chưa biết trong cõi tâm thần thì ai vui tươi hơn? Tọa-sơn-Thạch

VĂN-VĂN

Hoàng-hôn

Ác kia khuất núi thỏ lên ra,
Phong cảnh kia xem đẹp lắm mà.
Mặt nước lơ lơ tím cà vôi,
Chân mây loáng quảng trắng vàng pha.

Xón-xao bụi rậm chim tìm tổ,
Rừng rập đường đi khách lại nhà.

D. T.

Pháo

Nin lâu thì tức tức thì vùng,
Ái đó xô ra kéo ngọt ngào.
Giữ chặt tay trao ngọt ngào lửa,
Tuôn ra lớp lớp tiếng con giông.

Làm cho tái mặt thảng xam xam,
Quét dề vang tai dờ hải hùng.
Siêu dưng tốt danh hiện tốt ào,
Cứ đem cái xác hen tang tang.

Thanh-Tâm

kịch liệt như ngày nay mà trong cõi tư tưởng còn vác một hòn đá thật lớn đặt ngay trước cửa để ngăn cái ngõ bước ra của người mình, thật là một điều trở ngại. Nguyên nhân vì đâu, đồng bào ta có ai xét chỗ kỳ không?

(Còn nữa)
NGUYỄN-SƠN

PHỤ - NỮ PHẢN - ĐỐI CHIẾN-TRANH

Ái cũng biết hiện nay, ở Luân-Đôn (Thủ-đô Anh), liệt quốc đương nhóm hội-nghị hải-quân để cùng nhau giám-quản-phủ, Chính-phủ liệt quốc tuyên-bố, chỉ ai biết họ có sẽ làm thế hay không?

Nhấn nhíp này, dân phụ-nữ Mỹ có quyền trình cùng chính-phủ một quyển sách to tướng, trong sách chép một từ thỉnh nguyện của phụ-nữ Mỹ gửi cho chính-phủ, xin chính-phủ giám binh bị, dưới có 12 triệu phụ-nữ ký tên. Ở Nhật-bản, cũng vậy, 18 vạn phụ-nữ cũng có ký một lá đơn, xin chính-phủ giám binh bị, đừng tráp cái họa chiến-tranh.

Những lá đơn này, nghe nói đại-biểu đoàn Mỹ và Nhật có đem đọc tại hội-nghị hải-quân. Đọc để làm gì? Để diễn và dọa người, như chỉ em mình diện trăm bạc vòng vàng vậy. Mỹ đọc để nói Mỹ ưa hòa-bình, ưa giám binh bị, nhưng bản ý Mỹ vẫn muốn đóng tạc đục súng, khoét trường vô lực, làm cho người ta sợ mà nhượng bộ cho mình; và đến khi có việc chỉ bất bình thì gây ngay chiến tranh. Mà cái ý ấy có riêng gì Mỹ: Nhật, Anh, Đức, Ý, cũng vậy.

Chỉ em Mỹ, Nhật khéo làm chuyện vô lối! Có phần - đối chiến tranh thì phần - đối thế nào cho có hiệu-quả, tìm gốc cây mà chặt đứt mới xong. Chờ xin các chính - phủ giám binh bị, mà các chính - phủ không giám và cứ muốn tăng binh, thì xin làm gì? Nhưng, bọn phụ - nữ Mỹ và Nhật ký dưới là đơn vị rất đã được 12 triệu và 18 vạn; mà có được đó nữa cũng là phần ít trong hàng phụ-nữ hai nước. Còn phần nhiều thì thái độ không có quá như liệt như vậy, mà biết trừ tuyệt học chiến tranh một cách có hiệu nghiệm hơn.

Chỉ em Việt-Nam trình-độ còn thấp, tuy vậy những kẻ có biết chuyện không ai thấy cách ủng-hộ hòa-bình trên mà « thêm » dầu!

Du-Lan-Ngọc

Xuân-hội

LÀ CHA TẾT ! !

Người Tây có câu nạo người Trung-hoa rằng: « Độ nóng trong năm phát đồng hồ ». Kỳ trước một bài xã-thuyết báo Tiếng-Dân có nói cái tệ « có tức » của người Tàu: muốn cách tân mà cũng muốn tôn cổ, có vẻ lối thời v. v. ... Mới nhíp năm mới đây, lại được một cái chứng rõ ràng về câu chuyện kỳ:

Ngày đầu năm dương - lịch này, chánh phủ có hạ lệnh bỏ âm - lịch mà theo dương lịch, nghe như nóng nảy quá quyết tâm. Nay lại đổi ngày tết âm-lịch làm ngày « xuân-hội », ăn chơi nguyên như ngày xưa. Thế là cái tết âm-lịch vẫn đổi ra cái tên mới mà cái thực tế âm-lịch vẫn còn y. Cái lệnh chánh-phủ « bỏ âm lịch » bữa trước, không phải nhiệt độ trong năm phát đồng hồ sao? câu chuyện có tức người Tàu, xem việc đó cũng thấy được cái chân tướng.

Còn người mình thì sao? Người mình lại nhiệt độ chỉ trong năm giây (secondes) chứ không được đến năm phút nữa kia. ! ! Hay chuyện

VĂN-HÓA (Tiếp theo số 250)

LUẬN-LÝ

(Luận-lý theo chế độ xã-hội mà thay đổi)
Ta xét nội-dung của quốc-gia, biết rõ rằng cách tổ-chức theo nền kinh-tế mà thay đổi. Nay ta xét về các hiện-tượng khác.

Ta đã nói rằng liếc mắt xem qua một xã-hội, thì thấy ngay các giai-cấp chia rẽ, người, giai cấp này xung-đột với người, giai cấp kia. Vì vậy muốn cho xã-hội sống, phải có những dây liên lạc làm cho mỗi xung-đột hoãn bớt đi. Quốc-gia là sợi giây rừ ràng và quan-yếu nhất. Nhưng ngoài quốc-gia lại còn những dây phụ thuộc khác như tục-lệ, lễ-phép, luân lý v. v. ...

Nói đến luân-lý, đạo-đức, nhiều kẻ cho là những việc « thành-thần » « trời sinh ra như vậy » ; nhưng xét ra cho kỹ, thì nhận được hai điều này:

1. Luân-lý, đạo-đức thay đổi luôn.
2. Luân-lý, đạo-đức trong một thời kỳ, là lợi khí của giai cấp thống-trị dùng mà duy-trì xã-hội lại.

Tương lai không hẳn làm gì, cho khỏi mang tiếng « bóng lông », chỉ cần vào quá khứ và hiện tại cũng đủ rõ. Khi nhân loại còn ở vào thời đại « Cộng-sản sơ-sinh », cá cá ở sông, trái hải ở rừng đem về chưa lại chung với nhau; người ta đều ăn ở chung chạ. Nói sung sướng, vì bấy giờ công-cụ rất vụng về; nhưng nói bình-dẳng thì rất mực bình-dẳng. Người người được bình đẳng cùng nhau, trong xã hội có cái vẻ « êm đềm », không có cái tưởng anh giàu hiếp anh nghèo như ngày nay, nói tóm lại không có những mối giai-cấp xung-đột như ngày nay. Không có xung-đột, xã hội không sợ cái họa đồ nát, mà những « dây » ràng buộc cũng là vật vô dụng. Vì vậy, đời tôi sợ, quốc gia không có, mà luân lý đạo đức cũng không có.

Đến đời Trung cổ, kinh tế tổ chức theo chế độ phong kiến; nông nô phải trồng lúa vun cấy để nuôi bọn quí tộc. Mỗi xung-đột lớn trong xã hội tức là xung-đột nóng nộ và qui tộc. Vì vậy, muốn cho xã hội tồn tại, thì phải dùng luân lý, đạo đức, tôn giáo mà duy trì. Tinh hoa của luân lý trong thời đại Trung cổ có thể tóm tắt lại trong mấy câu này: «

Luân lý, tục lệ là một bộ phận của văn hóa. Luân lý theo chế độ xã hội (kinh tế) mà thay đổi, chứ không phải là một hiện tượng bất di bất dịch. Luân lý là tinh thần; chế độ kinh tế là vật chất. Ta kết luận rằng tinh thần bị vật chất quyết định.

(Còn nữa)

QUANG PHONG

Ngày nghỉ trong tuần lễ

Trong một tuần lễ, ngày nghỉ các nước có khác nhau:

Các nước theo giáo Gia-tô thì nghỉ ngày chủ-nhật, người Hy-lạp thì nghỉ ngày thứ hai, người Ba-Tu thì nghỉ ngày thứ ba, người Ue-lây-lý thì nghỉ ngày thứ tư, người Ai-Cập thì nghỉ ngày thứ năm, người Thổ-nhĩ-Kỳ thì nghỉ ngày thứ sáu, người Do-Thái thì nghỉ ngày thứ bảy.

Hay chuyện

SÁCH TẶNG

Bản báo có nhận tặng mấy quyển sách sau đây:

- 1) PHÁP TỰ KHÚC CA.
 - 2) TÂM CỦA BẦU.
 - 3) LINH SHAN KÝ.
- Hai quyển trên của nhà in Quinhon xuất bản, quyển thứ ba của nhà in Nguyễn Kinh công ty xuất bản. Xin có lời cảm ơn.

T. D.

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo có tiếp được 1 cái mandat: số 100961 ở Tam-kỳ mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ký xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

HUYNH - THÚC - KHÁNG CÔNG - TY

Chuyên - trách lập - cổ, vốn 30.800\$00

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯƠNG-NIÊN(1)

Thưa các ngài cổ - đông,

Chức theo khoản 29 trong điều-lệ Công ty, xin mời các ngài đóng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 23 Février 1930, nhằm ngày 25 tháng giêng ta, đến nhóm đại-hội-đồng (thương-niên kỳ thứ ba, tại nhà chụp ảnh Tam-Tân (Cinéma Tam-Tân) ở đường Paul-Bert Huế.

ĐỀ - MỤC NGHỊ - SỰ

- 1.) Duyệt sổ sách năm thứ ba 1929.
- 2.) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm-sát.
- 3.) Quyết-định sự chia lời.
- 4.) Quyết nghị các khoản trong tờ trình của Quản-lý, và các hình ảnh-ghiệp Công-ty.

Nếu ngài nào bận việc không thể hành tới nhóm được, thì xin ký giấy ủy-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị CỐ-ĐỒNG khác, thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại-hội-đồng.

Nay kính
Huế, le 15 Janvier, 1930
Quản-lý HUYNH-THÚC-KHÁNG

Kiểu giấy ủy quyền

Tôi tên là cổ-đồng công-ty Huynh-Thúc-Kháng, làm giấy này để giao-quyền cho một vị, cổ-đồng khác là ông thay mặt tôi quyết-định các khoản trong kỳ đại-hội-đồng thương-niên nhóm ngày 23 Février 1930 tại Huế.

Ngày tháng năm
Ký tên

(1) Giấy mời này có giá riêng cho từng người, vậy xin các ngài cổ-đồng đi dự hội, nhớ đem theo, để tiện việc ghi tên vào nhóm.

án thuốc. Nhờ được lời truyền của quan Công-sứ mà dân Phủ-Quảng đã được mấy tháng khỏi phải khổ. Nghe đến đây cũng vì câu chuyện rồi truyền đơn xúi học sinh phổ học để phản kháng vụ đuổi anh em ở trường sao đó.

Hồng-Vân lại cáo

HÀ-TINH (CÀM-XUYEN)

Oan ức biết dường nào !
Bản báo nhận được bức thư, xin đăng nguyên văn dưới đây :

Nguyên chồng tôi tên là Lê-Đông quê ở Nhượng-bạn, huyện Cà-m-xuyen, vì nhà đói khổ nên phải lên số mớ Bơ-nong ở Lào làm thuê tự hồi tháng Février năm 1929. Hôm tháng Anôt tôi nhận được một bức thư và đây thép của người bạn chồng tôi nói rằng chồng tôi đã thiệt mạng và kẻ duyên có như sau này :

Trong số mớ có tên Lê - Đông hàng ngày gả bạc lấy hồ nói cứ mỗi đêm sẽ cắt ra ba đồng bạc để lúc có người cu ly nào thiệt mạng thì lấy trong số tiền đó mà cấp táng, kéo đất khách quê người chôn cất biệt nương dựa vào ai.

Hồi tháng Anôt 1929 có người cu ly chẳng may từ trần, tên Lê-Đông chôn cho một xú để cấp táng, p' ai nhớ hẳn bạn chôn chôn cấp kể ít người nhiều mới thu xếp được.

Chồng tôi thấy Lê-Đông ăn ở trâng tráo như vậy, bèn nói rằng : « Giỏi hẳn, gả bạc lấy hồ mà giúp đỡ cho người này kẻ nọ, chứ để làm giàu thì từ rày về sau còn gả bạc ta sẽ báo Cò cho mà biết tay ». Vừa dứt lời thì Lê-Đông và Hille (cũng làm trong số mớ đó) nhảy vào đánh, chồng tôi đến nỗi xương sườn là rách đến cả. Chồng tôi bỏ ra và chết ngay !

Nghe rằng quan thầy thuốc và quan có tới khám xét.

Tôi nghe tin này tôi đã đáng biết bao là đơn kếu ở quan Công-sứ tỉnh nhà, kén quan Công sứ Thakhet, trước để tố lòng oan ức của người thiệt mạng, sau để tố cái tình cảnh khổ sở của đứa con chồng, thế mà đơn nào cũng chẳng thấy hiệu quả gì. Chẳng hiểu vì sao ?

Lê-thị-Em

Vụ V. N. T. N. C. M. D. C. H.

Về vụ truyền đơn rải kỳ tháng 6 Annam năm ngoái, ngày 15 tháng 12 Annam đã phát vãng 8 người : Vương-mậu-Kiểm, chúng thân khổ sai ; Phan duy-Tiêm, chúng thân khổ sai ; Trần-trọng-Nhĩ, 13 năm khổ sai ; Mai-vân-Điêu, 13 năm khổ sai ; Vũ-diên-Tiến, 10 năm khổ sai ; Nguyễn-khuê-Phục, 9 năm ; Nguyễn-năng-Độ, 8 năm ; Trịnh-huy-Quang, 7 năm. (Mấy ông này đi Thua-thiếu, Vũ-danh-Thủy, 3 năm ; Nguyễn-mậu-Sung, 3 năm ; Vũ-dức-Hiệp, 2 năm rưỡi ; Lưu-khách-Minh, 2 năm ; Trịnh-luân-Mai 1 năm (Mấy ông này, ở lại Thanh-hoa).

T. T. K.

VINH

Xét nhà ! Bất người !
Hôm thứ năm 23-1-30, ông chủ một-tam Vinh và hương là Tỉnh cũng lên đến xét nhà ông Ung-Ham làm số : nhà làm số rồi bắt câu con tên Bửu-Tu giải đi. Kể lại xét nhà ông Vũ-trọng-Phú, lấy một mớ sách vở, giấy mà khá nhiều, rồi bắt một cậu con tên Vũ-vân-Đại, 17 tuổi, với một người học trò nữa học lớp nhất trường tiểu-học Vinh cậu này bị bắt chỉ vì khám trong ruộng có một bức thư của người bạn bạn đi tàu về quê.

Cậu Vũ-vân-Đại lúc ra tòa Đốc-ly, cậu trả lời xong, cùng người học trò kia liền

(ĐỨC-THO)

Một cái áo hồ báo
Chiều 16 tháng 12 Annam năm ngoái, quan Đồn Linh - cầm có bắt một đám sóc-dã, tại nhà lều Cháp-Tri, làm nghề bán hàng cơm, ở bên mé đường thiên-ly trước bến Kiềm - làm. Khi bắt tại tọa đó chỉ có sáu người : Tô-Thành, Huỳnh Thập, Bình, Đới-Đĩnh (linh kiểm lâm) và Bắc Kì.

Đương khi quan Đồn bắt ở trên kia, thì có ba người dân làng Đông-thái là Hiếu, Báu, Dục, kẻ đi mua củi, người đi đón bè, khi về qua cửa Đồn, cũng bị bà Đồn (vợ quan Đồn), bảo lính bắt luôn vào đồn, cho là đi đánh bạc về. Được một chốc quan Đồn đổi những người bắt được về rồi lấy thẻ sưu biên lấy lãnh danh và soát trong người ai có bạc thì lấy hết (ba người Đông-thái bắt trước cửa đồn cũng bị như thế). Xong cho về cả. Mãi đến 21 tháng Ất, thấy quan cho lính đến đi đòi những người ấy đi xuống Phủ, giao quan phủ xét xử; sau thấy Quan Phủ lại đòi lan đến Cẩm, Kỳ, An, Chư (người chợ cầu) làm nghề buôn bè, và Đới-quê (lưu kiểm lâm). Nhưng mấy người chợ cầu thì khai là tới kiếm-lâm một tuần, chứ không biết sông ở đâu; Đới Quê thì khai rằng ngày hôm ấy phải quan sai đi tuần, k'ông biết đến sông bạc. Còn ba người Đới-quê thì những người bị bắt tại tọa cũng khai là không có tuý. Thế mà hôm 29 Tết thấy quan Phủ hiệu, An, và lấy giấy vào-trang, một quá : cháu Trĩ oa-dô bị toán khoa nghĩa là phạt ngân 50\$00 và tịch biên gia tài ; mấy người bắt tại tọa : Trữ, Tu Thành và Tuệ được trắng án, còn mấy người bị bắt tại cửa đồn, cứ mỗi người 35\$00, và những người bắt thêm sau thì mỗi người 15\$00.

Xử như vậy chắc không khỏi sự oan ức.

B. B. lại cáo

QUẢNG-NGẠI (SON-TÍNH)

Phiên lự quá

Về khoản khai thuế môn bài, quan huyện cứ bắt chúng tôi khai đi khai lại mãi ba bốn lần, mà hôm nay vẫn còn bắt chúng tôi khai lại nữa. Lần trước thì bắt khai số đồng niên xuất nhập môn bài là bao nhiêu, lần này lại bắt khai môn riêng lợi riêng. Có một điều lạ là bắt luận là lợi bao nhiêu, quan cứ bắt khai mỗi trăm bạc vốn là năm chục bạc lợi, nếu không tuân lệnh, thì quan cứ bắt thôi.

Theo bản giấy in của Tòa phát về thì khoản khai môn lợi không thấy bắt khai như thế mà vì sao quan lại bày đặt ra làm gì ? Xin hỏi.

Một người đi khai

NAM-KY PHURIENG

Việc lợi thôi ở đồn điền Michelin

Ngày 6 Février, ở sở đồn điền cao-su Michelin, có xảy ra náo-động. Quan Thống-Đốc Nam-kỳ được

NƯỚC-MÀM SẮC-ĐÀU của HỘI ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Giá bán 15.000\$00 - Tổng cục ở Đông-hới - Bản buôn và bán ở Thanh và tỉnh các nơi có ghi cho M. TRẦN-HUY-TÂN Giám-hệ

Xem có cần biết rằng :

Mà thật, không có đủ nguồn lấy của là Nhật-Lý tỉnh Quảng-Bình và các tỉnh khác, vậy nên chúng tôi đặt xưởng tại Nhật-Lý mà chế-tạo nước mắm rất thanh khiết; theo các phong-giao gọi là « NƯỚC-MÀM SẮC-ĐÀU ».

Al ăn gì, ai ăn cái, ai ăn cái, xin nhớ nhà người nhà mà mua ở nước mắm này.

Các người có cần biết
Đông-lệ / thương-cục

Đại-lý của hội :

M. Đình-Hy đại các việc làm tại xưởng.
Lương-thị-Sâm cai-sơn.
Trần-chất-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Tên hội M. K. : 011-070-125 79 Rue des Pasteurs Hanoi
Số : TRUẬN-LOAN Ráo Gia-Lang Huế.

NHA-TRANG

Ông Vương-gia-Bát được tha
Ông Vương-gia-Bát bị bắt vì tội tàng trữ sách cấm, kén An 3 năm ; ngày đầu năm nay ông được tha (còn năm tháng nữa mới mãn án)

L. C.

Xổ số xe hơi

Nguyễn quan Tuấn có một cái xe hơi 7 chỗ ngồi, hiệu Fiat, không biết cũ mới, tốt xấu thế nào. Được giấy về hưu, quan liền đem ra đánh số, lĩnh giá 900\$00, mỗi số là 2\$00. Quan giao cho 5 phủ huyện phải làm thế nào cho đủ số bạc đó.

Hôm 30 tháng chạp Annam kỷ, già đang ngồi trò chuyện với người bà con bỗng thấy có người đàn bà đi ha ha cười chạy vào, tay xách một cái, tay cầm cái áo chàm nâu và cái quần lấm mồi, coi bộ một nhọc lắm, từ nói là vợ của cậu xã số tại và xin cầm những đồ đó mà mượn đủ \$500 để đưa c' o bác cai vi bác ấy bước xuống mình kỳ hai số Hà chủ lấy tiền cho mượn mà không chịu nhận đồ cầm.

Ký giả theo tìm xã về nhà thăm, gặp bác cai, bác hỏi : vì sao mà làm những đồ (thiệt) này đến \$500 khác trả lời rằng sự do tại quan trên, chờ bác như « thiên lôi », hề sai đến thì đi do mà thôi.

Một người biết chuyện

BẮC-KY HANOI

Cái án bom nổ ở Bắc-giang trước tòa Thượng thẩm

Trước kia báo đã có đăng tin về cái án bom nổ ở huyện Việt yên tỉnh Bắc giang : do tòa án Bắc giang đã xử và kết án : Nguyễn văn Yên tức Khôa Yên, Trần ngọc Liên tức Khôa Liên bị khổ sai chung thân ; Vũ Gop bị 10 năm tù ; Ngô văn Ngũ năm năm tù và 2 năm cấm cố ; Đỗ đức Hoạt tức Lý bá Hoạt và Nguyễn văn Rực tức Khôa Rực bị 5 năm tù và 10 năm cấm cố ; Lương văn Trăm bị 5 năm tù. Những người này đều bị kết án về tội âm mưu xúi dục gây loạn để đánh đổ chính phủ, tội đồng đảng mà chế tạo các chất nổ và tội lập hội du đảng. Vì các bị cáo nhân và quan Biện lý chống án, nên đến thứ hai 24 Février này tòa Thượng thẩm Nam An về đại hình sẽ phúc thẩm án này.

(Thực-Nghiệp)

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

NGUYỄN HÂN-VÂN của QUANG-BÌNH-VÂN (SỞ-BÌNH-TỬ dịnh)

CHƯƠNG THƠ MƯỜI MỘT
Nhưng tánh nết xấu mà trẻ con dễ phạm đến (7 Bài)

(Tiếp theo)

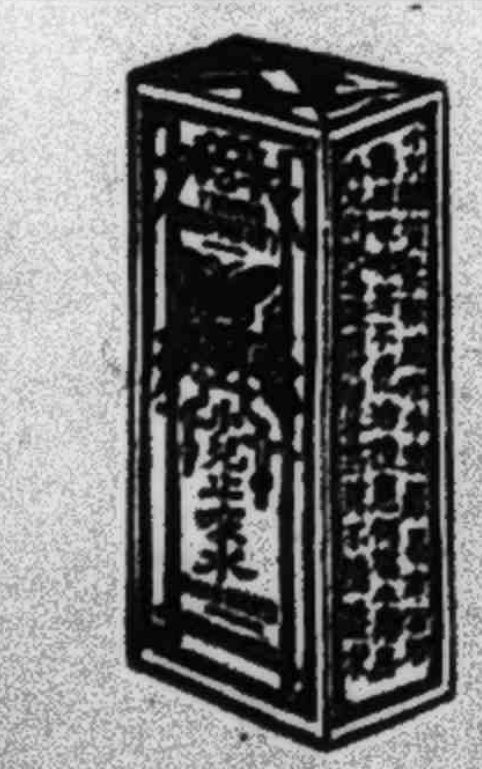
4 - Cưng chấp
Trẻ con mà có tánh cứng chấp, là từ lúc còn hồng âm mà dưỡng thành, hoặc cứng quá mà phong tưng nên quen đi. Về các ngài : cái đó, ở chương mới gặp

CHI-BIỆM - TOURANE

Xin kính trình quý khách biết rằng ông Lưu - văn - Hòa không làm Đại-lý cho bản chi-diểm Tourane từ ngày 28 Novembre 1929.

Từ nay thơ từ giao dịch xin cứ gửi như sau này :

VINH-HUNG-TƯỜNG
Rue Verdun Tourane
Nav kính cáo
VINH-HUNG TƯỜNG - Vinh



AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIÊU-NHI CHỈ-KHÁI THỦY

Thứ thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4 tuổi, bất cứ mới ho, hay ho đã lâu, ho ra rãi, ra máu, đờm trắng, vàng, hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đâu cũng liền thấy kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thần thề yếu ớt trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ 0\$40

Bản được - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc miễn

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CÙNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã hươc, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngời đầu áp xe, say sóng say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thờ-khí bất chất, lấy dầu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ 0\$25
Hiện giờ bán giảm giá là 0\$20



ĐẠI - QUANG DU' O' C - PHÒNG

46 B' Tổng-dốc-Phương CHOLON - 47 phố hàng đường HANOI

Handwritten signature: *H. H. H. H.*